

**A TRA BẠC CÂU NGUYÊN SOÁI ĐẠI TƯỚNG  
THƯỢNG PHẬT ĐÀ LA NI KINH TU HÀNH NGHI QUỸ  
\_QUYỀN TRUNG\_**

Phạn Hán: Đồi Đường\_ THIÊN VÔ UÝ dịch kín đáo trong Nội Đạo Tràng  
Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ  
Dịch âm Phạn Chú: HUYỀN THANH

Bản Chú này được nói trong rừng **Ca Lan Đà Trưởng Giả** tại thành **Vương Xá** ở Trung Thiên Trúc

\_Bấy giờ, Đức Phật cùng với vô ương số Trời, Rồng, Quỷ Thần, A Tu La nói Chú của A tra Bạc Câu Nguyên Soái Đại Tướng. Trong Đệ Tử của Đức Phật có một vị Tỳ Kheo đi trên đường, đột nhiên hoảng hốt bị giặc cướp áo, lương thực. Lại bị hai vạn năm ngàn quyền thuộc của Quỷ Thần đi đến quấy nhiễu chẳng thể tiến về phía trước được. Lại bị rắn lớn quấn quanh chân mổ cắn... nên hôn mê té xuống đất, miệng xùi bọt chẳng thể cử động.

Lúc đó, Đại Tướng cùng với các quyền thuộc, Trời, Rồng, Quỷ Thần, Người, Phi Nhân, 28 Bộ Dược Xoa La Sát, trăm ngàn Chú Vương vây quanh đi đến chỗ của Đức Phật, trên đường đi thấy vị Tỳ Kheo bị khổ não lớn, liền đến trong rừng tre **Ca La Đà**, nhiễu quanh Đức Phật ba vòng, đánh lễ bàn chân của Đức Phật rồi lui ra đứng một bên, bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Để giáng phục Quỷ Thần cực ác, người đời... Con có Đại Thần Chú có sức mạnh hay giáng phục tất cả Quỷ Thần. Nguyên xin Đức Thế Tôn nhận lấy.”

Thời Đức Thế Tôn yên lặng nhận lời.

(Đại Tướng) thống lãnh các Trời, Rồng, Quỷ Thần, bốn Thiên Vương, trăm ngàn Quỷ Thần Vương, trăm ngàn Trí Chú Tiên Nhân, trăm vạn hằng sa Quỷ Thần, Dược Xoa, La Sát binh chúng, trăm ngàn A Tu La Vương, trăm ngàn Long Vương, trăm ngàn Quỷ Vương... trước sau vây quanh cầm phan, hoa, binh khí rồi nói Thần Chú. Ngay lúc nói Chú thời nước của bốn biển lớn phun trào, núi Đại Thiết Vi sụp đổ, chư Thiên xoay vần chấn động, mặt trời mặt trăng đang sợ rơi xuống, **Tinh Thần** (các ngôi sao) tán lạc, trong miệng của trăm vạn Quỷ ác tuôn ra máu, điên cuồng chạy khắp Đông Tây, kêu la té xuống đất, bốn phương cùng một lúc tuôn mưa, Quỷ Thần quấy nhiễu vị Tỳ Kheo kia đều bị kéo rút lưỡi, máu tuôn đầy đất như hoa **Ba La Xa** (Palāśa: cây có hoa màu đỏ).

Nếu có Thiên Nam Tử trì Chú này thì tất cả Quỷ Thần không có ai chẳng đi theo hầu cận thủ hộ. Nếu có Quỷ Thần chẳng đi theo hầu cận thì **con** (A Tra Bạc Câu) sẽ đem các Quỷ Thần dùng bánh xe ngàn cãm nghiền nát cái đầu kẻ ấy, khiến các Quỷ Thần làm ủng hộ.

Con là Quỷ Thần Đại Tướng có sức mạnh hay giáng phục tất cả các Quỷ Thần. Nếu đệ Tử của Con đã đến nơi nào thì tất cả Kim Cang Mật Tích, hoặc Quỷ Thần, các Quỷ Thần của 28 Bộ đều đến trợ giúp.”

**A Tra Bạc Câu** (Aṭavaka) có 72 vị Đại Tướng thủ lãnh trông coi Quỷ Thần ác, có 32 vị Đại Thần Vương, 28 vị Quỷ Vương, mỗi một vị vua đều thống lãnh hai vạn năm ngàn quyền thuộc theo hầu Nguyên Soái Đại Tướng.

Nếu người hành Pháp này. Trước tiên vẽ bày một vị Đại Lực Thần Tướng. Hoặc trên hai bức, ba bức, bốn bức trên lụa tốt... vào ngày mùng 1 tháng 8 thì bắt đầu vẽ, hoặc tự mình vẽ hoặc nhờ người vẽ đều được.

Trước tiên giữ **Trai** (Uposadha, hay Upavāsa: thanh tịnh, sám hối tội chướng) 7 ngày, mặc áo thượng diệu, tắm gội sạch sẽ, liền thọ nhận **Trai Giới**. Ở trong một Tịnh Thất treo phan, hoa... làm một **Hỏa Đàn** lớn cao **một xích** (1/3 m). Trên Đàn đốt than cứng nhúm lửa. Liền lấy 1008 đoạn **cây có nhựa màu trắng** (bạch tráp mộc). Lấy mè (hồ ma), gạo tẻ (cánh mẽ), Mật, váng sữa (lạc) với hương hoa... tụng Chú một lần thì một lần thiêu đốt... Khi hết vật này xong liền dùng màu sắc đẹp tốt an trên đàn, Chú vào 108 biến, dùng dùng keo nấu bằng da thú hòa màu sắc, nên dùng nước cốt của Bạch Đàn, nước cốt của Huân Lục Hương để hòa màu sắc. Một lần đi nhà xí thì một lần tắm gội.

Vẽ A Tra Bạc Câu Nguyên Soái: thân màu xanh đen, thân dài **Trượng** (10/3 m) **Xích** (1/3 m) có bốn mặt: Mặt ngay phía trước là mặt Phật. Mặt bên trái là tướng nhe nanh cạp có ba con mắt đỏ như máu. Mặt bên phải là mặt vị Thần với tướng giận dữ cũng nhe nanh cạp, có ba con mắt, hai bên có răng nanh, râu, tóc. Một mặt trên đầu là tướng ác cũng có ba con mắt, nhe nanh cạp, mắt đỏ như màu máu, dùng con Rồng đỏ quấn quanh búi tóc trên đầu, trên đỉnh đầu bốc lửa cao vót. Thân có tám tay với Rắn quấn: Bên trái: tay bên trên cầm bánh xe, tay thứ hai cầm cây giáo, tay thứ ba cùng với tay thứ ba bên phải để ngay phía trước chấp lại làm **Ấn cúng dường**, tay thứ tư bên dưới cầm sợi dây. Bên phải: tay bên trên cầm **Bạt Chiết La** (Vajra: chày Kim Cang), tay thứ hai cầm cây gậy, tay thứ ba tác **Ấn** (Ấn cúng dường), tay thứ tư bên dưới cầm cây đao. Tức trên cổ tay, cánh tay đều có Rắn quấn. Mặc áo giáp có bảy báu giao chéo nhau. Trên bắp tay đều có Rồng quấn rũ xuống trước ngực lộ đầu Rồng có ba mặt màu đỏ vàng, hai mắt, ngậm miệng... hai mặt trái phải bên trên đều có màu xanh đậm. Mặt bên trên màu trắng vàng, mặt bên trái màu trắng, mặt bên phải màu đen đỏ, mặt phía trước màu trắng xanh. Tay đều màu xanh dùng da đầu con voi quấn bám xéo căng chân, chân đạp lên hai Dạ Xoa màu đen. Vị Thần ấy làm tướng cực ác, dạng mạnh bạo đáng sợ. Làm như hình phần tử lúc trước.

Hai bên trái phải làm bốn vị **Thị Giả** (Ante-vāsin).

Bên trái vẽ **Đề Đầu Lại Tra** (Dhṛta-rāṣṭra), **Tỳ Lô Lặc Xoa** (Virūḍhaka). Bên phải vẽ **Tỳ Lô Bác Xoa** (Virūpākṣa), **Tỳ Sa Môn** (Vaiśravaṇa) đều là tướng Đại Sân, đội mũ hoa bảy báu, thân khoác áo giáp vàng tinh tế, đầu Rồng làm vòng xuyên đeo ở cánh tay, áo Trời, bảy báu quấn ràng bắp đùi với giày, chân đạp lên **Dược Xoa** (yakṣa).

Đề Đầu Lại Tra cầm cây đao dè xuống, Tỳ Lô Lặc Xoa cầm cây đinh ba, Tỳ Lô Bác Xoa dè lên cây Kiếm. Tỳ Sa Môn cầm cái chày.

Bốn Thiên Vương đều thống lãnh quỳ thuộc. Thiên Vương ở phương Đông thống lãnh Càn Thát Bà Tướng Quân cầm **cái chuông lắc tay** (đạc linh). Thiên Vương ở phương Nam thống lãnh Cưu Bàn Trà Vương cầm cung tên. Thiên Vương ở phương Tây thống lãnh Long Vương cầm cây kiếm. Thiên Vương ở phương Bắc thống lãnh Dược Xoa Vương cầm **cây gậy** (phục đột). Trên đầu vị Thần ấy có mây màu đen đỏ nổi lên.

Bên dưới bàn chân của Thiên Vương ở bốn phương, làm hai Đồng Tử áo xanh, bên phải cầm giấy bút, bên trái cầm nghiên mực. Trước mặt Thần, làm một vị Trời đầu đội lò hương cúng dường. Càn phải thật sạch sẽ mà làm thì điều mong cầu được như ý.

Nếu muốn cầu **Thần** (Devatā) hiện ra. Vào ngày mùng bảy tháng bảy, ngày mùng ba tháng ba... gom tất cả cỏ cây, hoa phơi khô trong bóng râm, hoa lúa đậu, hoa

gạo, bơ, Lạc, Mật... thiêu đốt thời tất cả Thiên Thần, tám Bộ Quỷ Thần đều vui vẻ hiện thân.

Phàm **Đàn Tràng** cao thấp, lớn nhỏ tùy theo phần sức mà làm. Nếu chẳng thể làm Đàn cao thì Đàn bằng phẳng cũng được. Đào xuống đất **ba Xích** (1 m) loại bỏ đất xấu ác, ngói, đá, rễ cây... lấy riêng đất sạch lấp đầy rồi nện cho chắc. Trước tiên dùng hương, xoa tô ba lần, liền dùng phân bò chung nấu loại bỏ khí của đất xấu ác. Lấy nước cốt hòa với bùn hương xoa chà Đàn, dùng năm màu sắc vẽ an xong.

Phía trước tòa ngòi của **Thần** mỗi mỗi đều để mâm thức ăn cúng dường. Bốn cửa đều đốt một lò hương, đao, tên, cung, gậy đều y như Đàn Pháp của **Khổng Tước Vương**, giảng dây, nhiễu quanh Đàn. Đào xuống đất **một Thốn** (1/3 dm) chôn hạt cải trắng (bạch giới tử). Bốn góc để bình nước thơm, bốn góc cửa để cái gương.

Mùa Xuân, mùa Hạ thì rải tán cây cối, cỏ hoa. Mùa Thu, mùa Đông thì rải tán hoa đủ màu. Một ngày một đêm thay đổi thức ăn, ra vào đều mặc áo sạch, đến nhà xí thì tẩy rửa sạch sẽ, ra khỏi nhà xí thì tắm gội một lần. Một ngày một lần sáu Thời vào Đàn, tụng Chú một lần vào Đàn nhiễu bảy vòng hành Đạo, lễ bảy lay, cầm hương hoa hướng bốn phương khải cáo chư Phật, Bồ Tát, chư Thiên, Thiện Thần tám Bộ. Tay cầm hương hoa hướng bốn phương khải thỉnh là:

“Đệ Tử (họ tên là...) phụng thỉnh mười phương chư Phật, chư Đại Bồ Tát, tất cả Hiền Thánh, bậc có Thiên Nhân nhìn thấy con, nguyện xin bậc có Thiên Nhĩ lắng nghe. Nay tại nước (tên là...), Đệ Tử (tên là...) vào Đạo Tràng. Nguyện xin chư Phật Bồ Tát, tất cả Hiền Thánh chứng biết cho Đệ Tử.”

Đảnh lễ 7 lần, khải cáo từ tư tưởng của mình: “*Tín hiệu của âm thanh ấy vòng khắp mười phương, trước mặt chư Phật, trước mặt tám Bộ Trời Rồng*”. Liền đốt hương, rải hoa, buồn khóc, Sám Hối, cúng dường. Xưng tên của Ta (A Tra Bạc Câu) 3 lần

“**Nam mô A Tra Bạc Câu Quỷ Thần Đại Tướng**. Nguyện hưng Đại Từ Bi thống lãnh quyền thuộc đi vào Đạo Tràng của con.”

Liền đốt hương, chuyên Tâm cúng dường. Lúc đó, Ta (A Tra Bạc Câu) triệu tập tám Bộ Trời Rồng, tất cả Quỷ Thần đi vào Đạo Tràng. Khi đi vào bên trong Đạo Trường thời trăm vật tự kêu vang, Thiên Hạ dấy lên gió bụi lớn, có một tiếng kêu lớn dạng như tiếng **Trời long đất lở** (thiên băng). Hành Giả đừng sợ, Lúc phát ra tiếng thời bốn biển phun trào, núi Tu Di chấn động, tất cả trùng thú đều sợ hãi bỏ chạy.

Hoặc thấy Ta hiện hình Bồ Tát, hoặc thấy Ta hiện hình Đại Tướng, hoặc thấy Ta hiện hình Kim Cang Đại Nộ, hoặc thấy Ta hiện hình Đế Thích... đều chẳng sợ hãi, chỉ tụng Chú cúng dường. Hoặc nói, hoặc chẳng nói, đều lễ bái cầu nguyện. Khi Ta ban cho Nguyện ấy thời lại ban cho khí lực khiến được vui vẻ.

Hoặc thấy hư không trong Thiên Hạ có Quỷ Thần cầm binh khí, gây gộc thì đừng sợ hãi. Vào Đạo Tràng đều nên hô gọi Bộ Lục, Quan Thuộc của Ta. Tay cầm lò hương, quỳ gối, Tâm cung kính:

**Nam mô Phật Đà Da**

**Nam mô Đạt Ma Da**

**Nam mô Tăng Già Da**

**Nam mô tất cả chư Phật ở mười phương**

**Nam mô hai mươi tám Bộ Quỷ Thần Đại Tướng Quân**

**Con đều quy y các Ngài. Nay con muốn nói Chương Cú, khiến cho ước nguyện của con được như ý, thành cát tường.**

**Tất cả hàng Quỷ Thần trụ ở phương trên, phương dưới, phương Đông, phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn góc (Đông Bắc, Đông Nam, Tây nam, Tây Bắc). Nay con lưu giữ Ngài, Ngài nên tập hội, tùy theo chỗ của con, khiến thống lãnh Kim Cang Mật Tích, Thiện Thần hộ giữ Thập, Ma Hê Thủ La, Tam**

**Thập Tam Thiên Vương, Đại Tự Tại, Na La Diên** với **Tỳ Nữ Thiên Vương, Đại Biện Vương Thần, Quỷ Tử Mẫu Thần, Ngũ La Quan Thuộc Đại Quỷ Thần Vương** cùng với **Quyển Thuộc, Thiên Ma Ba Tuần, Tán Chi Đại Tướng, Ma Ni Bạt Đà, Ma Ha Ca La, Chiên Đà La Ma Ni** với **Ma Đăng Già, Kiên Lao Địa Thần, Đàm Ma Kiệt Sa La, Tỳ Ma Chất Đa La, A Nậu Đạt Vương, Mục Chân Lân Vương, Y Bát Đạt Tra Vương, các Trì Chú Vương, Đại Biện Thiên Vương, Thiện Nữ Công Đức Thiên Vương, mười bốn La Sát, Hắc ám Thiên Vương, Khổng Tước Vương, Đại Kim Sí Điều Vương, Giáng Oán Điều Vương, Diệu Âm Phong Vương, Sư Tử Hồng Vương, Đại Thiện Kiến Vương, Càn Thát Bà Vương, Khẩn Na La Vương, Tỳ Xà Xà Quỷ Vương, Dược Xoa Đại Tướng, Bồ Đan Na Vương, Tần Bà Tổ Lô cư Bàn Trà Vương, Tích Trì Tinh Mỵ Đạm Quỷ Thần Vương, tất cả Thần Vương của hai mươi tám Bộ, Tham Thần, Nhật, Nguyệt, Chư Thiên, Thiện Thần, Nam Đầu ghi chép việc sống (chú Sanh), Bắc Đầu ghi chép việc chết (chú Tử), Thiên Tào, Thiên Phủ, Thái Sơn Phủ Quân, Ngũ Đạo Đại Thần, Diêm La Đại Vương, Thiện Ác Đồng Tử, Tư Mạng, Tư Lục, Quỷ Thần trong sáu đường, Sơn Thần Vương, Hải Thần Vương, Phong Thần Vương, Thụ Thần Vương, Thủy Thần Vương, Kim Thần Vương.**

Nay đều nghe rõ. Các Ngài thọ nhận hương hoa, thức ăn uống cúng dường của con. Ứng hộ cho **Đệ Tử** (họ tên...) với các **quyển thuộc**, khiến cho làm **Pháp cầu nguyện** được như ý, thanh cát tường.”

Muôn vào **Đạo Tràng** thì đốt **An Túc Hương**, xưng tên của **Thần** 3 lần. Liền nhắm mắt, dùng **Tâm** suy nghĩ như cầm cây gậy vào **Đàn** xong, Chú vào nước sạch 21 biển rưới vẩy bốn phương, sau đó đốt hương ở bốn cửa **Đàn**.

Bên ngoài **Đàn** để mâm thức ăn thí cho các **Quỷ Thần** ăn. Bên trong **Đàn** để một vật khí. Nước **Thạch Mật**, nước **Thạch Lưu**, nước **Bồ Đào**, nước **Mật**, nước **Miến**, nước uống **ngũ cốc**, nước **Lê** đều để trong một vật khí an bên trong **Đàn**.

Bốn cửa để nước nóng thơm

Bên ngoài của bốn góc để 41 cảnh **Liễu**

Trên **Đàn** vẽ làm **Bạt Chiết La** (**Vajra**: chày **Kim Cang**), bánh xe lửa (hỏa luân), cây đinh ba, cây giáo, cái chày, một vật khí chứa nước uống **Ngũ Cốc**, một vật khí chứa váng sữa (lạc), 49 cái bánh tráng mỏng.

Sau đó **kết Giới**. Tay cầm lò hương, miệng nói rằng: “**Chư Phật** ba đời đã nói **Thần Chú Cứu Chúng Sanh Đà La Ni**”, như vậy xưng 3 lần. **Pháp Đại Kết Giới** y như **Pháp** của **Khổng Tước Vương** đều 3 biển xong, sau đó **Tiểu Kết Giới**.

Chú vào cây **đao** 108 biển, dùng tay cầm vạch trên đất làm giới hạn. Lại Chú vào tro rải ba lớp làm **Đàn**. Lại Chú vào hạt cải trắng (bạch giới tử) rải tán bốn phương. Làm xong, nghiêng răng 3 lần, cầm cây **đao** lớn hạ xuống dưới xác định **kết Giới**.

Từ góc **Đông Bắc** đến góc **Đông Nam**. Đây là nơi mà **Đông Phương Càn Thát Bà Vương** cư trú, **Đế Đầu Lại Tra** thống lãnh **Quan Thuộc Quỷ Thần Đại Tướng Quân** thủ hộ phương **Đông**.

Từ góc **Đông Nam** đến góc **Tây Nam**. Đây là nơi mà **Nam Phương Cư Bàn Trà Vương** cư trú, **Tỳ Lô Lạc Xoa** thống lãnh **Quan Thuộc Quỷ Thần Đại Tướng Quân** thủ hộ phương **Nam**.

Từ góc **Tây Nam** đến góc **Tây Bắc**. Đây là nơi mà **Tây Phương Long Vương** cư trú, **Tỳ Lô Bác Xoa** thống lãnh **Quan Thuộc Quỷ Thần Đại Tướng Quân** thủ hộ phương **Tây**.

Từ góc Tây Bắc đến góc Đông Bắc. Đây là nơi mà **Bắc Phương Dạ Xoa Vương** cư trú, **Tỳ Sa Môn** thống lãnh Quan Thuộc Quỷ Thần Đại Tướng Quân thủ hộ phương Bắc.

**Kết Tứ Thiên Giới** này. Chú là:

𑖀𑖡 𑖄𑖥𑖦𑖧𑖨𑖩𑖪𑖫𑖬𑖭𑖮𑖯𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵𑖶𑖷𑖸𑖹𑖺𑖻𑖼𑖽𑖾𑖿

“**Da bà, đàn để da bàn, để tha để tha, lạc dĩ, đầu lâu đầu lâu, nhĩ, toa ha**”

\*)YABA DAMTI-YABAM TITHA TITHA RAKI TRŪ TRŪ MI SVĀHĀ

Chú 21 biên **Giải Giới** nói là: “**Quý Thần bị cột trời trong chốn này. Nay Ta giải Giới, nghe xong thì người tùy ý đi.**”

Phàm ngay bên trong Giới. Trước tiên dùng nước sạch súc miệng, khiến cho miệng thanh tịnh, chẳng như thế thì khiến cho người bị mất sự hiệu nghiệm.

Lại nữa, tiếp có Pháp **vẽ Tượng**. Phàm muốn cứu chúng sanh bị bệnh, ban cho tất cả mong cầu. Trước tiên vẽ một tượng Thần Tướng trên lục tốt, cao **tám xích** (8/3 m), làm hình rất giận dữ, có bốn cánh tay. Bên trái: tay bên trên cầm bánh xe lớn có ngàn cây cặm (thiên phước đại luân). Bên phải: tay bên dưới tác **Đại Nộ Ấn** đem ngón cái đè trên lòng giữa của ngón giữa, ngón vô danh, dựng thẳng ngón trỏ, ngón út... ở đầu gối. Bên trái: tay bên dưới chống háng, bên phải: tay bên trên cầm Bạt Chiết La. Đội mũo bảy báu, kết tóc đen mượt, mắt màu trắng nhìn giận dữ như treo cái chuông, môi trên cắn môi dưới, thân màu xanh đen đậm, dùng con trùng lớn làm cây côn, chân mang giày đập lên hai Dược Xoa. Chỉ nên làm hình Đại Hùng nhanh chóng giết hại mạng rất đáng sợ.

Hai bên trái phải vẽ hai Thiên Nữ đội mũo bảy báu, đeo Anh Lạc, mặc áo **Kiêu Xa Da** (Kauśeya: áo tơ tằm), một vị cầm cây bút, một vị cầm cái nghiên mực.

Dưới bàn chân, vẽ hai **Đồng Tử** áo xanh bưng cái bàn. Hai bên trái phải có 16 **Thị Giả**.

Hai bên trái phải của 16 **Thị Giả** đều làm một con sư tử, đứng theo thế dựng đuôi.

Hai bên trái phải vẽ bốn vị Kim Cang: **Đại Thanh Điện, Hỏa Đầu, Tội Toái, Tô Tất Địa** đều có bốn cánh tay cầm bánh xe, cái chày, cây gậy, cái mâu.

Tiếp theo, vẽ **Thiên Ma Ba Tuần** với áo mũo màu trắng, mặt màu đen xanh làm theo tướng giận dữ, tay trái cầm bánh xe, tay phải nhổ bút cây **A Lê** quấn quanh cánh tay ba lớp.

Tiếp theo, vẽ **Tán Chi Đại Tướng Quân** mặt áo giáp **Đầu Bát** (?) tay phải cầm sợi dây, tay trái cầm cây kiếm chống đứng.

Tiếp theo, vẽ **Tỳ Ma Chát Đa La A Tu La Vương** có sáu cánh tay, trong hai lòng bàn tay có mặt trời, mặt trăng, bốn tay còn lại cầm cây búa, cây thương, cái chày, sợi dây.

Tiếp theo, vẽ **La Sát** có 16 cánh tay, 8 mặt, mặt phía trước có 3 con mắt, mặt còn lại có 2 con mắt. Bên trái làm đầu heo, bên phải làm đầu ngựa, còn lại là đầu **La Sát**, há miệng lớn phun lửa mây. Tay đều cầm binh khí, gậy, đao, kiếm, bánh xe, cây giáo, cây gậy sắt.

Tiếp theo vẽ bốn vị Long Vương đều đội mũo Rồng, mặc giáp, cầm đao.

Tiếp theo, nên làm 4 vị **Quý Thần**, **Dược Xoa**, **La Sát** mặc áo lông, răng như cây đao, mắt đỏ như máu, móng vuốt bén nhọn, hình đáng sợ.

Bên phải làm bốn vị Kim Cang Mật Tích, Quân Trà Lợi Kim Cang có sáu cánh tay, đầu đều bốc lửa rực hướng lên trên, hai tay tác Ấn, cầm cái chày, cầm cây côn, cầm Bạt Chiết La, cầm gậy.

Tiếp theo, làm **Ô Xu Sa Ma Tướng Quân** mặc áo giáp, tay gác chéo nhau, há miệng, trợn mắt nhìn xuống dưới.

Tiếp theo, nên làm bốn vị Thiên Vương mặc áo giáp tỏa ánh sáng vàng, cầm cái chày, cầm cờ phan.

Tiếp theo, làm **Ma Ni Bạt Đà** (Mañi-bhadra) mặc áo giáp, cầm cung tên.

Tiếp theo, làm bốn vị **Dược Xoa Vương** khoác da Đại Trùng, tóc rối bung như cỏ bông, năm con mắt, lộ răng nanh đến cái mũi, mắt màu trắng, móng vuốt như vuốt cọp dài bén, bốn tay cầm cây thương, đám lửa, cây đinh ba, cây đao.

Tiếp theo, làm **Ma Ha Ca La** (Mahā-kāla: Đại Hắc Thiên) hai tay, hai con mắt, cầm cây đao ngắn, chân đạp lên Tỳ Na Dạ Ca, thầy đều hùng tráng đáng sợ.

Làm cái lọng hoa bảy báu. Hai bên trái phải của cái lọng làm **Đại Biện Thiên** (Sarvasvatī), **Công Đức Thiên** (Śrī-devī) nương theo mây. Bên trong cái bàn của Công Đức Thiên an **Anh Đào**, bên trong cái bàn của Đại Biện Thiên rải hoa bảy báu. Hai vị Đồng Tử áo xanh.

Trung ương làm lò hương bảy báu.

Dùng màu vẽ cực cực tốt.

Người vẽ trì Giới, đừng ăn **ngũ tân**. Nếu muốn ăn thì Ta dùng Bạt Chiết La đâm lên trái tim kẻ ấy, khiến cho người vẽ học máu, tám Đại Kim Cang nghiền vỡ cái đầu thành bảy phần.

Nếu thanh tịnh dụng Tâm vẽ thì Ta khiến cho người ấy hoảng hốt chẳng biết tự được Thần Tướng ấy, liền khiến cho người vẽ đắc được tài bảo.

\_Nếu muốn làm hình Đại Nộ, tức hình tướng rất giận dữ, mặc áo giáp vảy rồng, đầu đội mũ dát vàng, bảy báu, chân mang giày rách đạp lên hai La Sát, đều mặc áo lông, đeo Anh Lạc, bảy báu.

**Thị Giả** y như Thân phần nộ có ba mặt: mặt bên trái có khuôn mặt Đại Nộ, mắt đỏ, miệng há lớn. Mặt bên phải có mắt màu trắng tròn lớn, môi trên cắn môi dưới. Mặt phía trước màu xanh, làm hình Đại Bi, ngậm miệng. Tay trái chống háng, tay phải tác Ấn tức là hình hướng thẳng ngón trỏ về phía trước, trên đầu trong hư không rải hoa như mưa.

Phía sau mỗi một vị Thần đều có Dược Xoa cầm cờ phan.

Một bức vẽ gom chung một trăm người vậy.

\_Nếu muốn được tất cả sự mong cầu đều tốt lành, liền vẽ hình Bồ Tát. Làm hình **Hư Không Tạng Bồ Tát**, đầu đội mũ hoa bảy báu, hai tay: một tay cầm hoa sen, một tay tác **Thí Vô Úy**, mặt mắt dài, chỉ nên làm tướng Đại Từ Bi. **Thị Giả** có bốn người, **Sứ Giả** có tám người.

Lại làm Kim Cang lúc trước, bốn Thị Giả là Tán Chi, A Tu La, hai vị Long Vương. Long Vương cầm cây đao, Tu La y như lúc trước, Tán Chi cầm cung tên. Phía sau mỗi một vị Thần có một con Quỷ cầm cờ phan. Chẳng dùng Thiên Nữ, làm hai người có dạng như **Phi Thiên**, hình vị Tiên nâng mâm hoa, đứng cúng dường.

Trung ương của Đoàn ấy an vật khí đựng thức ăn ở hai bên, dùng cùng với thực vật sanh dưới nước... dùng cúng dường, một trăm cây hoa có cọng cao **hai xích** (2/3m).

Bên trong Đoàn, an 28 cây Thần Phan. Tượng gồm có 28 Bộ Tướng Quân **hộ Giới**.

Bên trong **Tiểu Giới** an phan tạp sắc ở năm phương. 12 lá Phan năm màu treo trên cây tre.

Vào Đàn một đêm, tức có thể cột trói người, khiến cột trói liền cột trói, khiến thả thì chẳng che chắn bảo hộ.

**Người Thượng Lợi:** 3 ngày thi vị Thần hiện trước mặt, **người Trung Lợi:** 7 ngày, **người Hạ Lợi:** 21 ngày. Nếu chẳng nhìn thấy Thần, tức thân mình có chương bên trong, liền tỏ bày sám hối.

Đừng giận dữ mắng chửi người, số tụng tuy nhiều nhưng chẳng được khí lực, sau khi chết bị chìm hẳn nơi Địa Ngục, riêng tăng thêm sự đau đớn, khi gặp Đức Phật ra đời mới bắt đầu được thoát khỏi, thọ nhận thân súc sanh: do được làm vua nên hùng mãnh không gì sánh nổi, luôn chẳng thể ngậm miệng lại được, phát ra nhiều tiếng kêu la từ xa, con người chẳng muốn nhìn thấy.

Người chẳng thể **Trai Giới** thì thứ nhất chẳng được ăn rượu, thịt, ngũ tân. Tất cả người bệnh cũng chẳng được ăn. Nếu người ăn ngũ tân thì Kim Cang kéo lưỡi, chẻ đầu vỡ thành bảy phần.

Nếu chợt ăn lầm thì lấy một chén nước cốt của phân bò, uống vào rồi sám hối, niệm tên **Quán Thế Âm Bồ Tát** 108 biến. Lại tụng Chú của Ta 21 biến, chú vào nước tắm gội.

\_Nếu muốn trị bệnh. Trước tiên chọn lấy một phòng thất thanh tịnh, bốn vách trét bùn thơm một lần, đất bên trong phòng đều dùng bùn phân bò tô đắp, làm cái Đàn dài 6 khuỷu tay, cao **ba thốn** (1 dm), mở bốn cửa, treo lục, phan, lọng, dựng hai cây đao, 10 mũi tên, 7 vật khí chứa nước uống. Sớm tối thay áo, thức ăn uống, quả trái như Pháp cúng dường, 21 cây hoa.

Đàn an tòa ngồi màu tím thích ứng với Chú Sư, mặt Tây an tòa ngồi của bốn Thiên Vương, bốn góc bốn cửa an lò hương, tòa lá sen, tòa ngồi của Long Vương, an tòa ngồi của Kim Cang, an tòa ngồi của 28 Bộ Tướng Quân, chính giữa an tòa ngồi của Đại Tướng, an tòa ngồi của Phật, Bồ Tát. Sớm tối lễ bái

“Nam mô **Thích Ca Mâu Ni Phật**

Nam mô **tất cả chư Phật ba đời ở mười phương**

Nam mô **Quán Thế Âm Bồ Tát**

Nam mô **các Thiên vương Đế ở phương trên**

Nam mô **tất cả Hiền Thánh**

Nam mô **Quý Thần Đại Tướng A Tra Bạc Câu**

Nam mô **Đại Phạm Thiên Vương**

Nam mô **tất cả Kim Cang Lực Sĩ**

Nam mô **Tứ Thiên Đại Vương**

Nam mô **Nhị Thập Bát Bộ Dược Xoa Tướng Quân**

Nam mô **Tứ Thập Nhị Bộ La Sát Sa Chúng**

Nay đều quy y các Ngài. Nay tôi muốn nói như Chương Cú của Chú này, khiến cho Chú Pháp của tôi như Pháp thành cát tường.

Tất cả các hàng Quý Vương ở phương trên, phương dưới, bốn góc, hư không, hàng cư trú trên mặt đất với dưới nước, Đại Lực Dược Xoa Vương thầy đều nghe rõ.

Nay tôi triệu mỗi mỗi vị nên tập hội, tùy theo tôi sai khiến. Ấy là: **Côn Đệ** Dược Xoa Đại Tướng, **Câu Tra Xỉ** Dược Xoa Đại Tướng, **Chiên Trà** Dược Xoa Đại Tướng, **Ế La Diệp** Dược Xoa Đại Tướng, **Chát Đa La** Dược Xoa Đại Tướng, **Khổ Bạt La** Dược Xoa Đại Tướng, **Phệ Suất Nộ** Dược Xoa Đại Tướng, **Đại lực** Dược Xoa Đại Tướng, **Tô Bạt Tra Noa** Dược Xoa Vương, **Đại Thần** Dược Xoa Đại Tướng, **Tướng Quân Càn Thát Bà** Dược Xoa Đại Tướng, **Bộ Lợi Sa** Dược Xoa Đại Tướng,

**Tự Tại, Na La Diên, Khoáng Dã Kim Tỳ La, Tăng Thận Nhĩ Da** Dược Xoa Đại Tướng, **Chánh Liễu Tri Trán Quân** Dược Xoa Đại Tướng, **Ma Ni Bạt Đà** Dược Xoa Đại Tướng, **A Lợi Đà** Dược Xoa Đại Tướng, **Hàn Diệp** Dược Xoa Đại Tướng... Các Ngài thọ nhận hương hoa, thức ăn uống cúng dường của tôi với các Quyên Thuộc, nhận lấy điều mà tôi đã sai khiến, khiến làm thành tựu.”

Chỉ muốn trị bệnh. Sáng sớm đốt **Bách Hòa Hương**, tụng tên của vị Thần 7 biến, tên của 28 Bộ Dược Xoa Đại Tướng 21 biến, nhiều quanh nhà rải hạt cải trắng (bạch giới tử) làm giới hạn.

Nếu có người bị bệnh Quý, chẳng hỏi nhiều ít, vị Thần tự cột trời tự đánh, chẳng cần người nói. Hành Giả chỉ nói rằng: “**Cấp cấp, La Pháp, Miêu Quỷ, Hồ My, Tinh My**” nên Chú 21 biến liền khỏi bệnh.

Nếu có phụ nữ trị bệnh chẳng nhất định, nên khiến người chồng cùng đi theo cùng chữa trị, chẳng như thế thì đừng chữa trị. Nếu chữa trị thì đừng cười, cùng hướng vào nhau xong, tức khiến đi.

1\_Nếu trị bệnh **tinh quý** thì nên sai khiến Quyên Thuộc của **Thanh Diện Ni Lam Bà**

2\_Nếu trị bệnh **My** thì nên sai khiến Bắc Phương Tỳ Sa Môn Thiên Vương

3\_Nếu trị bệnh **Thần** thì nên sai khiến Đại Tội Toái Kim Cang Lực Sĩ

4\_Nếu trị bệnh **Võng Lượng** thì nên sai khiến Tây Phương Thiên Vương

5\_Nếu trị bệnh **Quý** thì nên sai khiến Ma Ha Ca La Đại Thần Vương

6\_Nếu trị bệnh **Mãnh Quỷ** thì nên sai khiến Nam Phương Thiên Vương

7\_Nếu trị bệnh **gầy ốm** thì nên sai khiến Ma Đăng Già Đại Thần Lực Thiên Vương

8\_Nếu trị bệnh **Cốt Chung** (một dạng bệnh do Âm hư lao nhọc) thì nên sai khiến Cửu Bàn Trà Vương

9\_Nếu trị bệnh **Bạch Hồ** thì nên sai khiến Ma Hê Thủ La Thiên Vương

10\_Nếu trị **Oan Gia** thì nên sai khiến Tỳ Xá Già Quý Vương

11\_Nếu khiến cho Quý chạy tan thì nên sai khiến Kim Cang Mật Tích

12\_Giáng phục tất cả thú ác thì hô gọi Sư Tử Hồng Vương

13\_Tri **Thiên Hành Bệnh Khí** thì hô gọi Bạch Hắc Long Vương

14\_Tri tất cả trùng độc thì hô gọi Giáng Oán Đồng Lực Điều Vương

15\_Nếu đánh Quý thì hô gọi Hắc ám Thiên Vương

16\_Tri phục các Rồng thì hô gọi Kim Sí Điều Vương

17\_Nếu trị rắn độc thì hô gọi Đại Mẫu Cửu Bàn Trà

18\_Giáng phục Ma Quý thì hô gọi Thiên Ma Ba Tuần

19\_Giáng phục **tinh của cây** (thụ tinh) thì sai khiến Hỏa Đầu Kim Cang

20\_Giáng phục bệnh bên trong thì sai khiến Quân Trà Lợi

21\_Nếu tịch trừ trộm cướp thì hô gọi Ma Ni Tán Chi Bạt Đà

22\_Giáng phục Thần núi thì hô gọi Mục Chân Lân Vương

23\_Muốn hưng sanh cầu lợi thì hô gọi Công Đức Thiên Vương

24\_Muốn tùy theo thân ra vào thì hô gọi Thập Tứ La Sát sa Vương

25\_Nếu tất cả việc chẳng quyết đoán được thì nên hô gọi Ta, A Tra Bạc Câu Đại Tướng.



Phàm muốn sai khiến **Thần** đều nên chí Tâm đánh lễ, đừng khinh mạn Thần Vương. Sai khiến xong, lại lễ rằng: “Thật xấu hổ vì không có cúng dường. Xin cúi đầu cầu mong thương xót.”

Phàm muốn tụng Chú thì nên tắm gội sạch sẽ, súc miệng 7 lần. Sáng sớm cầm người, lấy nước hoa dưới giếng chứa đầy trong vật khí bằng đồng, hướng mặt về phương Đông, uống chín lần.

Phàm trị bệnh, trước bữa ăn, hợp tất cả xong, rồi đưa Thần đi.

Phàm cấm người tức khiến cho sáu đường được thanh tịnh, nên biết vậy.

Phàm người trì niệm, được súc Chú xong, tùy theo Tâm dùng. Dùng một trị cả vạn, có thể biết điều này vậy.

Pháp 1: Nếu người bị đau buốt răng, răng nanh chẳng thể nhẩn chịu được. Dùng cây đao chỉ 3 lần liền khỏi.

Pháp 2: Nếu người bị đau tim. Dùng cây đao chỉ vào, liền khỏi

Pháp 3: Nếu người bị đau đầu, bệnh về con mắt. Dùng cây đao chỉ vào, liền khỏi

Pháp 4: Nếu người bị bệnh **Đối Hạ** (bệnh tật của phụ nữ). Chú vào cây đao 100 biến rồi chỉ vào, liền khỏi

Pháp 5: Nếu người bị bệnh **trĩ**. Chú vào cây đao xong, hô gọi Giáng Oán Điều Vương mỗi ăn, 3 ngày liền khỏi

Pháp 6: Nếu người bị bệnh **Lỵ**. Chú vào nước hoa dưới giếng 3 lần rồi cho uống vào, lại dùng cây đao đâm chích dưới rốn, liền khỏi

Lại tay của Chú Sư chẳng được chạm vào người nữ, lại chẳng phạm vào ngũ tân, chẳng nên dùng đao chỉ thẳng. Dùng tay nắm quyền, duỗi ngón trỏ chỉ vào thì tất cả bệnh dưới bàn tay liền khỏi.

Pháp 7: Nếu thấy tất cả cạp, sói, sư tử, dã can...dùng ngón tay chỉ vào thì miệng bị bé tắc, chẳng thể hại người.

Pháp 8: Nếu cạp, sói bạo loạn người dân trăm họ. Dùng tay Ấn chỉ, miệng nói rằng: “Trăm thú hãy nghe cho kỹ! Phụng Sắc Chỉ của Thượng Đế”. Cạp, sói nghe xong tức nằm ép xuống chẳng dám đứng dậy.

Pháp 9: Nếu chim muốn chộp bắt. Dùng bàn tay chỉ vào, tức chẳng thể gây hại.

Pháp 10: Nếu chó cắn người. Dùng tay chỉ vào, tức ở trên đất vẽ Sư Tử Hống Vương chộp bắt cạp thì con chó liền đánh mất Tánh, bỏ đi.

Pháp 11: Nếu muốn đi xa. Chú vào bàn chân 21 biến rồi đi thì bàn chân chẳng đau nhức, cũng chẳng bị mỏi mệt.

Pháp 12: Nếu người trì Pháp tụng Chú đi vào trong nước thì **Thủy Thần** nâng đỡ đưa đi qua

Pháp 13: Chú vào lửa 3 biến, nghiền răng 3 lần, miệng nói: “**Hỏa Thần Vô Kỵ Quang cấp cấp**” rồi đi vào thì chẳng bị lửa thiêu đốt.

Pháp 14: Muốn khiến cho người kính nhớ. Lấy tất cả hoa, lá với hạt của cây **Hợp Hoan** (Śirīṣa) nghiền giã thành bột. Lấy nước cốt **Huân Lục Hương** hòa làm một viên tròn lớn như viên bi, dùng dao cắt phá thành hai mảnh vuông vức, một mảnh viết họ tên của người, một mảnh tự viết tên của mình, rồi gắn hai miếng lại sao cho hai miếng cùng hướng hợp mặt với nhau, Chú vào 3 biến, miệng nói rằng: “Tôi tên là... mau trực gặp tên đó...”. Ở phần đầu của đêm sai khiến **Tham Thần** truy đuổi, lại bái 3 lạy thì người lúc trước ấy liền đánh mất Tánh, đi đến không có nghi ngờ.

Pháp 15: Nếu tất cả người ác, muốn khiến họ khuất phục, khiến cho hòa giải. Trước tiên làm một **Mộc Nhân** (người bằng cây) dài **một thốn** (1/3 dm), khiến người

cây hướng mặt về bức vách ở phương Bắc, Chú Sư hướng mặt về phương Đông, tụng Chú 120 biến, một ngày bỏ một vốc đất, khi người cây kia bị lấp hết thì người ấy liền đi đến.

\_Pháp 16: Muốn chặt đứt tất cả người miệng lưỡi. Tinh tâm dụng ý thì không có gì chẳng hiệu nghiệm. Viết tên người ác trên mảnh giấy, bỏ **Phù** vào gói lại, để trong ché áo thì người thấy đều vui vẻ.

\_Pháp 17: Lấy máu của người bị chết bởi binh đao, viết tên gọi của người ác, lại vẽ hình người ác, dùng **Phù** an trong miệng, ngậm trong miệng thì tất cả người ác liền nương theo cái lưỡi tự đưa vào dạ dày, kết dính dưới cùng bị đâm giã, tùy ý đâm giã trong 3 ngày thì người ác tự cột trói chẳng ngừng.

\_Pháp 18: Dùng Chu Sa hòa với rượu đắng, viết tên người ác, để dưới bàn chân dẫm đạp lên, (thì người ác) chẳng nói được, môi xanh nhợt, người nhìn thấy mặt liền mắng chửi... (lấy **Phù**) bỏ đi thì mới ngưng dứt.

\_Pháp 19: Nếu truy bắt Quỷ Thần. Để **Phù** trước chỗ ngồi, dùng vật hợp lại thì Quỷ liền đến. Nếu sai khiến đi liền đi.

\_Pháp 20: Truy bắt **28 Bộ Chúng Lạc Quỷ**. Viết **Phù** hợp lại, Chú 3 lần, nghiêng rãng 9 lần, liền đi đến.

\_Pháp 21: nếu truy bắt **Khởi Phương Quỷ**. Viết **Phù** an bên dưới vật, Chú 3 lần liền đi đến.

\_Pháp 22: Nếu truy bắt **Phù Du Quỷ**. Viết **Phù** hợp lại, liền đi đến.

\_Pháp 23: Nếu triệu tất cả Quỷ Thần Vương trong Diêm Phù Đề. Dùng 3 chén chứa đầy sữa, hai chén cơm, hai chén bánh, đốt Huân Lục Hương rồi chỉ hô gọi tên, cúng tế... một lúc thì có người mặc áo xanh đi đến, phút chốc (thì Quỷ Thần Vương) đều đến.

\_Pháp 24: Tập hợp tất cả cạp, sói, trăn thú. An **Phù** hợp lại thì tất cả cạp, sói, trùng thú tự đến tụ tập. Lấy **Phù** ra bỏ đi (thì muông thú) liền đi.

\_Pháp 25: Kết **Phù** ấn trên cây thì tất cả chim bay đều đến tụ tập. Bỏ **Phù** đi thì (chim chóc) bay đi.

\_Pháp 26: An **Phù** Chú vào nước uống, khiến cho người chẳng quên, được thông minh.

\_Pháp 27: Cầm **Phù** gặp mặt thì Quan, Trưởng Giả đều ưa thích.

\_Pháp 28: Muốn khiến người bên ngoài, từ xa đi đến. sai khiến **Ma Ha Ca La** đến bắt, sau đó làm Pháp an **Phù** hợp lại thì người ấy chẳng hay biết, liền đi đến.

\_Pháp 29: Chú vào ngón trở của tay phải rồi chỉ, thì người nữ được chỉ vào, chẳng nhớ người nam nữa.

\_Pháp 30: Chú vào cây đao rồi chỉ vào cái thuyền, phân bố con người như thân bên ngoài, tức thuyền liền dừng lại.

\_Pháp 31: dùng cây đao chỉ vào cây cối, Chú vào một ngàn biến thì cái cây tự nhỏ bứt ra.

\_Pháp 32: Chú vào cây đao 21 biến, chỉ vào nhọt ác ngay bên dưới liền khô. Hoặc 49 biến, 108 biến ắt diệt ngay.

\_Pháp 33: Chú vào cây đao 21 biến, chỉ chim bay thì lông rụng xuống như mưa.

\_Pháp 34: Chú vào cây đao 21 biến. Muốn đi xa bốn phương, cầm cây đao theo tức không có chướng ngại.

\_Pháp 35: Muốn vào rừng, núi. Chú vào cây đao 21 biến rồi đi vào thì không có nạn thú ác.

\_Pháp 36: Nếu có bệnh sốt rét ác, bệnh Quỷ hoặc hai ngày phát bệnh một lần, hoặc ba ngày phát bệnh một lần. Đều giận dữ Chú liền khỏi. Nếu chẳng ngưng dứt, Chú 3 biến tức Quỷ tự nói rồi đi, liền được trừ khỏi.

\_Pháp 37: Nếu bị bò cạp cắn. Chú vào gừng tươi một biển, đâm giã rồi bôi vào liền khỏi.

\_Pháp 38: Nếu bị ong chích, Chú vào cây đao 3 biển, nghĩ định liền khỏi.

\_Pháp 39: Nếu bị rắn cắn, Chú vào nước nóng pha muối rồi tắm gội liền khỏi.

\_Pháp 40: Nếu bị **Yểm Cổ** (một loại vu thuật gây tai học cho con người). Chú 21 biển, dùng cỏ tranh phát phui, vãi tung ra liền khỏi.

\_Pháp 41: Nếu Quỷ Thần khó giáng phục. Lấy lớp da trên đầu gối của con lừa bỏ vào trong lò hương thiêu đốt, xông dưới lỗ mũi, tức (Quỷ Thần) chịu phục tự ngã xuống, tự nói. Hoặc chửi mắng chẳng ngừng. Chú vào hạt cải trắng thiêu đốt kèm đánh lên trên mặt tức Quỷ Thần cúi xuống học máu.

\_Pháp 42: Nếu Rồng làm mưa gió ác. Chú vào cây đao 21 biển, chỉ trong mây tức máu tuôn xuống, hoặc ánh sáng tỏa ra.

\_Pháp 43: Nếu người nói năng chậm chạp. Mỗi ngày mồng một, chỉ dùng cây đao đâm chích vào miệng, không quá ba lần liền khỏi.

\_Pháp 44: Nếu bị nhện cắn. Hô gọi Giáng Oán Vương mỗ, liền khỏi.

\_Pháp 45: Nếu bị bệnh **thời khí**. Chú vào cây đao đâm chích trên miệng, kèm Chú vào nước phun lên liền khỏi.

\_Pháp 46: Nếu Chú vào người bị bệnh Quỷ. Biết tên họ, cầm cây đao đi đến, tức đột ngột đánh 3 lần, liền khỏi. Thu bắt giao cho ngục của **Nam Đẩu**, sau 7 ngày thì thả ra.

\_Pháp 47: Nếu người tranh giành lẫn nhau. Chú vào liền hòa giải.

\_Pháp 48: Chú vào con rắn ba biển tức chẳng gây hại cho người, lấy bỏ trong **Nội y** (áo lót bên trong) cũng được, thả ra liền đi.

\_Pháp 49: Hoặc gặp thú ác. Giận dữ quát tháo tức (thú ác) bị mất Tánh mà ngã xuống. Người chỉ tụng Chú được Thần Lực thì vào nước chẳng bị cuốn chìm, vào lửa chẳng bị thiêu đốt, vào cửa Quan chẳng bị giận dữ, vào hang cộp chẳng bị thương tích.

\_Pháp 50: Nếu Chú trong tháng mùa Hạ thì hay khiến cho tuyết rơi xuống

\_Pháp 51: Nếu Chú trong tháng mùa Đông thì hay khiến cho mưa tuôn xuống

\_Pháp 52: Chú, thì **Tinh Thần** (các ngôi sao) đều bị diệt tan

\_Pháp 53: Chú, thì mặt trời, mặt trăng đều không có ánh sáng

\_Pháp 54: Chú, thì trộm cướp xa gần tự cột trời đi đến

\_Pháp 55: Chú vào con bò, khiến nó chẳng đi được, cũng chẳng ăn cỏ uống nước được, một tháng nhưng chẳng chết

\_Pháp 56: Chú vào nước được thành sữa nóng

\_Pháp 57: Hoặc ở trên đỉnh núi cao, tụng 108 biển tức có Quỷ ác, Dược Xoa đi đến. Người trì Chú đừng nhìn xem, trong phút chốc có hàng hà sa Quỷ vây quanh thì người trì Chú đừng nói chuyện, phút chốc không có một ai. Sau đó, Hành Giả chú vào cây đao thì hay dời núi ngăn sông, tòi phục Ngoại Đạo, tất cả Thần không thể chống đối được. Quỷ nhìn thấy Hành Giả như **Ta** (A Tra Bạc Câu) không có khác.

\_Pháp 59: Chú vào cây Thạch Lựu một biển, dùng bàn tay đè lên thì Quỷ nhìn thấy là cây đao.

\_Pháp 59: Chú vào Tà Tư, chẳng kể nhiều ít, dùng cây đao vạch lên đất vây quanh, ắt bị cột trời, khóc lóc nói.

\_Pháp 60: Chú vào người có bệnh khó khỏi. Do nghiệp nặng của thân đời trước, liền thỉnh Quán Thế Âm Bồ Tát cứu độ. Vẽ Quán Thế Âm Bồ Tát xong, dùng **Diệt Tội ấn** mà ấn

\_Pháp 61: Muốn trị bệnh Ma, nên xưng Bất Không Quyển Sách Bồ Tát ba tiếng, thì bệnh được trừ khỏi

\_Pháp 61: Muốn ở nhà của người khác trị bệnh. Nên truy hỏi **Táo Quân** tức biết tốt xấu. Nếu chẳng thật thì sai khiến **Nam Đẩu Quân** đánh cấm thì người nữ kia liền báo Thiện, ác. Phàm người bệnh có niềm tin thì chữa trị, nếu là **Nhất Xiển Đề** (Icchantika: *kẻ chặt đứt căn lành, chẳng đủ niềm tin*) chẳng tin thì chẳng nên chữa trị, rất khó khỏi bệnh.

\_Pháp 63: Chỉ Chú vào nước, phun thì tất cả người bệnh cũng được trừ khỏi

\_Pháp 64: Nếu đàn bà không có con. Khiến tắm gội sạch sẽ, chí Tâm quy mạng Tam Bảo, dùng một hạt Bạch Giới Tử (hạt cải trắng) Chú vào 1008 biển rồi cho nuốt vào tức có con.

Lại nếu Đệ Tử của Ta thì Ta tự hộ trì, không có Phi Nhân nào được dịp thuận tiện gây hại, ở trong tất cả Quỷ Thần tác Tâm cung kính, trong tất cả Chú Sư tác Tâm anh em, luôn hành bình đẳng, đừng khởi Tâm cao ngạo, ngã mạn. Lại ở trong tất cả Quỷ Thần tác tướng là Thiện Tri Thức

\_Pháp 65: Nếu người nữ sanh khó, sắp bị chết. Chú vào sợi dây, đội trên đánh đầu liền sanh được.

\_Pháp 66: Nếu bò ngựa bị bệnh dịch. Chú vào đất 108 biển, rải tán trên thân liền khỏi

\_Pháp 67: Nếu bị bệnh Lậu. Chú vào đồng, sắt 108 biển, chung nấu lấy nước cốt cho uống, liền khỏi.

\_Pháp 68: Nếu muốn cột trói người. chẳng cần dùng Ấn, chỉ chí Tâm tụng Chú liền được. Khiến cột trói liền cột trói, khiến đánh liền đánh, thuận theo Tâm người vậy.

\_Lại nữa, nay Ta vì Đức Phật hoàng dương giáo hóa, cho nên biến thân của Bồ Tát, làm thân sên nộ giáng phục. Ta đích thân ở trước mặt Đức Phật tự nói công năng. Đức Phật nhận **Hành Dụng** Thần Ấn của Ta. Ngay ngày ấy, đồng thời có Đại Nộ Kim Cang nói **Tồi Toái Quỷ Chú**, Quán Thế Âm Bồ Tát nói **Quyển Sách Chú**, bốn Đại Thiên Vương nói **Tứ Phương diệt Quỷ Chú Ngũ Đạo**.

Lại nữa, Ta ở trong tất cả Quỷ Thần, Dược Xoa, La Sát, Trời, Rồng, a Tu La, Kim Cang làm Nguyên Soái, là Tổng Quản của chư Thần. Sau khi Phật Pháp **chia ngọn** (mạt) thời hộ niệm chúng sanh đều khiến cho an ổn.

Ta xem chúng sanh trong ba ngàn Đại Thiên Thế Giới giống như con một, chẳng khiến cho quỷ Thần ác bạo loạn chúng sanh. Nếu có Quỷ Thần gây nhiễu loạn Chú sư thì Ta chỉ huy trăm vạn Quỷ Vương, La Sát Quân Chúng, trăm ức Dược Xoa, Trời, Rồng, A Tu La, tám Bộ Chúng Quỷ Thần Tướng Quân, khiến bốn Đại Vương Thiên đều thống lãnh trăm ức Quỷ Thần trước sau vây quanh, đi qua chỗ nào thì núi sông chấn động, trăm Quỷ tự chạy trốn.

Lúc đó, Ta bảo Trời, Rồng, tám Bộ Quỷ Thần tuôn mưa lớn, dấy mây gió lớn tràn đầy Trời Đất.

Ngay lúc Ta giận dữ thời mặt trời, mặt trăng không có sắc sáng. Sấm chớp, sét đánh, trăm loài cỏ tự chết, tất cả chúng sanh chạy trốn vào hang hốc. Sau đó khiến chày Kim Cang đập vỡ đầu của Quỷ Thần ác nát như bụi nhỏ, làm cho các Quỷ gây suy hại đều sợ hãi. **Tỳ Na Dạ Ca** (Vināyaka) gây nhiễu hại ấy, Ta khiến Kim Cang Tạng Vương thu lục, cũng chẳng sai sử, chẳng nên sợ Tỳ Na Dạ Ca, Quỷ Thần Vương, La Sát, Dạ Xoa, Cưu Bàn Trà, Bồ Đan Na, Tỳ Xá Xà, Ma Đẳng Già, với quyền thuộc của Ma khác. Vua ấy đều là doanh tông của Ta, cuối cùng cũng chẳng đến gây sợ hãi.

\_Lại nếu muốn trừ Tà. Trước tiên hội một tòa, thức ăn uống rồi bảo rằng: “Các người hãy đi gấp như gió đến ở cảnh bên ngoài”. Nếu chẳng đi ắt có thể trừ khử.

\_Lại nếu cầu thuốc Tiên. Vào núi sâu, nơi không có người, ngồi ở dưới cái cây lớn, chẳng đứng dậy, ba ngày chẳng ăn tức có Tiên Nhân đến dâng thuốc. Uống vào thì sống ngang bằng với Trời đất vậy.

\_Lại nếu gặp nước biển lớn chẳng vượt qua được. Chú 7 biển, búng ngón tay 3 lần tức Long Vương đến nghênh đón đưa qua.

\_Lại nếu người chẳng trị bệnh, chỉ tụng Chú, chẳng biết nhiều ít, ngàn vạn biến chỉ phát Tâm tốt lành. Ở trong tất cả Quỷ Thần tác tướng là Đại Thiện Tri Thức, đối với hữu tình tác tướng Từ Bi Bình Đẳng. người ấy khi mạng chung thì chẳng trải qua Địa ngục, có các Bồ Tát, người Trời cầm tay dắt đi.

A TRA BẠC CÂU NGUYÊN SOÁI ĐẠI TƯỚNG  
THƯỢNG PHẬT ĐÀ LA NI KINH TU HÀNH NGHI QUỸ  
\_QUYỂN TRUNG (Hết)\_

**Trinh Hưởng** năm thứ tư\_ Tháng 2, ngày 13\_ Xem xét, chỉnh sửa xong  
Bật Sô **Tịnh Nghiêm** (49 tuổi ghi chép)